

Còn về phần Nghĩa thì hầu như anh chẳng quan tâm gì đến chuyện vợ con, yêu đương gì cả. Anh cứ dửng dưng, có cũng được, không cũng được, tình yêu của anh đã dành tất cả cho Ngải và Ngải đã đổ xuống sông xuống biển hết rồi. Ngải đã vùi sâu chôn chặt mối tình của anh xuống đáy lỗ khoan bị kẹt cùng với thất bại của anh rồi. Bây giờ hầu như anh chẳng còn chút tình nào để mà yêu nữa. Mối tình của anh với Ngải anh đã chôn chặt đến nỗi không bao giờ hé nó ra được nữa, tất cả bạn bè đồng đội của anh ở đây đều không ai biết về cái thất tình nhục nhã ấy của anh. Gia đình cô Hẹn và cô lại càng không được biết, và sẽ không bao giờ biết. Đáp lại với những tình cảm bông bột có khi sôi sục của cô Hẹn là những thái độ hững hờ, tình cảm thiếu mặn mà của Nghĩa, làm cô Hẹn buồn phiền. Mỗi lần con gái phàn nàn với mẹ thì bà Kỳ lại giải thích là:

- Ấy bộ đội nó khô khan thế đấy thôi. Chứ nó còn thương ai hơn mày được nữa?

Bà Kỳ cũng có cái chủ quan về cái thế của con gái mình. Nào là trẻ hơn, trông người lại xinh

xấn. Nào là bố mẹ giàu có, có thể lo liệu cho con gái chu đáo.

Quả thực, gia đình bà Kỳ và những cô con gái của bà đang là niềm mơ ước của nhiều chàng trai ở bộ đội và ở khu phố này, họ mơ ước cái của hồi môn nhiều hơn là các con gái bà.

- Thế mà cái thằng Nghĩ còn cứ nhúng nha nhúng nhằng! Các bạn anh bàn tán - Lấy được con gái ông Kỳ là sướng lắm rồi, chả phải lo gì cả. Này nhé, ông bà đã nói là mọi việc ông bà lo cho hết, nó không tốn lấy một xu mà bộ đội thì có gì. Đấy, người ta thông cảm với bộ đội thế thì hết chê rồi. Còn nữa, ông bà Kỳ còn hứa là sẽ tậu cho một cái nhà riêng, nghe đâu ông đã tìm được một nhà ở gần đó rồi, cũng dãy phố cách có một đoạn thôi. Thế lại càng hay, tuyệt quá rồi còn gì - Thôi cưới đi cho bọn chúng tao còn uống rượu hút thuốc. Họ bèo tai bèo mũi, vò đầu, đâm lưng Nghĩ - Lại còn kèn kiệu gì nữa!

- Lúc đó Nghĩ cũng bốc đồng lên:

- Ừ thì cưới, cưới thì cưới chứ sợ gì?

Làm cả phòng cưới toáng lên:

- Chịu rồi, cu cậu ăn phải bả cô Hẹn, chịu rồi!

Đôi lúc Nghĩa nghĩ đến cảnh cô đơn cũng buồn buồn tủi tủi. Bạn bè xung quanh, nhiều đứa ít tuổi hơn mình mà cũng đã vợ con đàng hoàng, có nơi có chốn, có chỗ mà trông nom săn sóc. Chiều thứ bảy, chúng nó đưa nào đưa ấy tập nập chuẩn bị về nhà, duy chỉ có mình là đứng đưng, buổi tối thứ bảy buồn tênh, không nghe đài, thì đến đánh tú lơ khơ với bọn lính trẻ công vụ và cảnh vệ. Ban đêm một mình ngủ trong căn phòng tập thể rộng thênh thang, có hôm buồn quá dậy ngồi hút thuốc lào vặt suốt đêm. Những lúc đó, Nghĩa thấy cũng cần có một căn phòng ấm cúng, một gia đình yên vui, cần có người động viên, an ủi, và cần có nơi nương tựa cho cuộc sống lâu dài, Anh cũng chẳng chê cô Hẹn ở điểm gì, việc làm ăn, nghề nghiệp, nhan sắc và sức khoẻ đều được cả; Tất nhiên so với Ngải thì còn kém xa; Trong đời anh sẽ không bao giờ gặp lại được một người như thế. Nhưng cũng lại chính vì Ngải nên đã rút cho anh một bài học kinh nghiệm, chỉ cần một cô gái bình thường thôi, và sự hiểu biết cũng chỉ ở chừng mực thôi. Nghĩa là một cô gái lao động, một cô công nhân hiền lành và giản dị là được, may ra mình mới được yên ổn và có hạnh phúc. Nếu lại gặp một cô trí thức, xinh đẹp sắc

sảo như Ngải thì e rằng lại thất bại lần nữa. Và thế là anh cũng đồng ý cô Hẹn, như các bạn anh gợi ý và bà Kỳ ưng thuận. Tuy nhiên anh chỉ ngại một điều, Hẹn còn trẻ quá, anh hơn cô những mười ba, mười bốn tuổi, liệu tình cảm có hòa hợp được với nhau không?

Hơn nữa, một con người đang bị vướng mắc trong công tác, đang bị thua thiệt về "đường công danh" một con người đang bị chai sạn trong tình cảm, thì làm sao có thể luôn luôn vui vẻ phấn khởi và đáp ứng lại được với tình tình sôi nổi tươi trẻ và duyên dáng của cô Hẹn được?

Vì thế nên mối quan hệ yêu đương của Nghĩa và Hẹn không được mặn mà nồng thắm như những đôi trai gái khác, họ cũng không phô trương loè loẹt, âm thầm kín đáo. Nghĩa cũng đã hứa với Hẹn về việc tổ chức cưới, nhưng anh cứ lần lần lữa lữa chưa chịu thực hiện ngay. Bởi lẽ trong tay anh chẳng có gì. Chẳng lẽ lại đi xin tất cả, phó mặc tất cả cho gia đình vợ. Anh đã biên thư về cho bố và anh trai ở Sơn La, nhưng biết hoàn cảnh của bố và anh khó khăn nên anh chẳng dám xin gì. Anh chưa có lương, chỉ có phụ cấp, phụ cấp của một anh trung sỹ một tháng mười

đồng không đủ cắt tóc và hút thuốc lào, còn đầu mà dành dụm để cưới vợ. Còn đi vay mượn, anh em bè bạn sẵn sàng cho vay, nhưng rồi lấy gì mà trả. Anh đau buồn với hoàn cảnh khốn khổ của mình, anh mặc cảm với sự nghèo túng của mình, một anh lính với hai bàn tay trắng.

\*

\* \*

Một hôm, vào khoảng thời gian sắp kết thúc công trường, nhân có dịp về quân khu báo cáo. Sau khi làm việc xong, ông Đen cho xe rẽ đến thăm gia đình ông bà Kỳ. Ông Đen mời cả ông Sáng cùng đi, để gỡ lại cho uy tín của ông Sáng, và gây lại sự đồng cảm của ông Sáng với Nghĩa. Đạo trước, do không hiểu tâm lý, không thông cảm với hoàn cảnh của chiến sỹ của cấp dưới và sẵn có ác cảm với Nghĩa, nên ông Sáng đã phê bình Nghĩa trong việc yêu đương không đúng đắn, đã hứa hôn với người ta mà lại định bỏ người ta, định làm hại con gái người ta rồi lại chạy làng, vân vân và v.v.... Do vậy mâu thuẫn giữa Nghĩa và ông Sáng càng sâu sắc, lại ảnh hưởng cả đến quan hệ của ông Sáng với ông Kỳ. Ông

Sáng tự thấy không "dây" được "lính" của mình nên mắc cỡ với ông Kỳ.

Chả biết ông Đen nói chuyện với ông Kỳ và ông Sáng ra làm sao, chỉ biết sau khi kết thúc công trường ít lâu, đám cưới của Nghĩa và Hẹn tổ chức tại nhà ông Kỳ, do ông Sáng làm chủ hôn, cả ông Đen và anh em công trường về dự rất sôi nổi và vui vẻ. Một đám cưới to nhất, rôm rả và lịch sự nhất khu phố đó từ trước tới nay.

\*

\* \*

## Chương VI

Nếu như không có cái phương án công trình phòng thủ biên giới mang mật danh BZQ thì có lẽ Nghĩa cũng chẳng bao giờ trở lại cái cơ quan kỹ thuật công binh này nữa. Số là, anh đang ở đơn vị bổ sung, chuẩn bị hành quân ra biên giới - Lúc này các đơn vị gấp rút chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, đơn vị nào cũng thiếu quân số.

Hôm chia tay anh lên đường xuống đơn vị chiến đấu, Hẹn khóc suốt đêm. Anh thương Hẹn vô cùng, hai đứa mới cưới nhau chưa đầy hai tuần. Vậy mà anh đã phải đi xa, mà chắc liệu còn có trở về hay không? Cái nhà của bố mẹ vợ mua cho hai đứa mới về ở, anh chưa kịp sửa sang lại cho tử tế, mới có một gian nhỏ lợp ngói thối, chưa xây được bếp và công trình phụ, tất cả đều mới là tạm bợ. Vậy mà anh đi rồi thì ở

nhà Hẹn sẽ xoay sở làm sao đây? Anh nghĩ đến những đêm một mình Hẹn ngủ ở gian nhà trống tuênh trống toang ấy mà lo cho Hẹn; tất nhiên thế nào các em gái cũng sang ngủ với chị, nhưng chúng còn mãi chơi bời bè bạn của chúng nữa chứ, làm sao mà đến với chị suốt năm suốt tháng được.

Rồi bố anh từ Sơn La về chơi, trông thấy nhà cửa như vậy, ông dự định về trên đó sẽ xin mua một số gỗ lạt cho anh để sửa sang lại. Ông bảo:

- Bước đầu, được ông bà ngoại lo cho như vậy là tốt lắm rồi. Đời chúng ta, kể cả bố và ông bà Kỳ đây lúc đầu làm gì được sung sướng như thế này, ăn hết nhiều, chứ ở hết bao nhiêu, sẽ lo dần dần thôi các con ạ. - Bây giờ anh đi rồi, thì lấy ai là người tu sửa được. Bố và anh thì đang bận công tác và ở quá xa. Bố mẹ vợ thì anh không muốn xin thêm nữa. Các cụ giúp đỡ anh đến thế đã là chu đáo lắm rồi. Nhưng thôi, mọi việc gia đình, nhà cửa cứ để đó, hết chiến tranh hãy hay. Anh chỉ thương cho Hẹn vò vố một mình. Trong những năm quen Hẹn anh đã làm khổ cô ta nhiều, và bây giờ chiến tranh lại làm khổ vợ anh. Bọn anh đã lên xe, xe đang nổ máy chuẩn bị



chuyển bánh, thì có một sỹ quan chạy đến bên xe và gọi:

- Ai là Nguyễn Thế Nghĩa có đây không?

- Có tôi! - Anh thủng thủng đứng dậy nhìn người sỹ quan xem có phải người quen không, anh đoán chắc một thằng bạn ở cơ quan đến chia tay. Nhưng không phải, một sỹ quan lạ.

- Mời đồng chí xuống nhận lệnh mới! Mang theo cả ba lô, vũ khí - Anh vội vàng lên người ra, rồi nhảy xuống xe, khẩu súng trường vương quai vào thành xe làm anh suýt ngã.

- Thôi đi nhé! ở lại nhé! - Đi sau nhé? - Những tiếng chào anh và anh chào lại, í ới theo tiếng xe vù ga chuyển động xa dần.

Khi anh vào tới nhà chỉ huy của đơn vị. Đồng chí sỹ quan khi nãy đưa cho anh một cái phong bì, trong đó có một cái lệnh điều động, và kèm theo là một cái quyết định phong quân hàm trung úy cho anh. Ngoài ra còn một cái thư tay của Thiếu tá Đen - ông Đen đã được phong Thiếu tá - gọi anh về ngay gặp ông để làm nhiệm vụ gấp. Anh vội vàng lên xe cùng đồng chí sỹ quan về quân khu.

Khi về đến quân khu anh mới được biết chuyện điều động này.

Theo yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu khẩn trương ở biên giới, Bộ quốc phòng và Tư lệnh quân khu yêu cầu cơ quan công binh phải khảo sát và lập một phương án công trình phòng thủ để nhanh chóng kịp triển khai xây dựng trước khi xảy ra chiến tranh.

Cơ quan công binh quân khu do ông Sáng chủ trì làm trưởng phòng, khi nhận được mệnh lệnh này từ mấy tuần nay, nhưng rất lúng túng, không biết triển khai thế nào, các kỹ sư giỏi, có khả năng thì đã đi hết cả rồi. Bây giờ chỉ còn mấy anh kỹ thuật không bằng cấp bất tài, hoặc là nói thì giỏi hơn làm, hoặc là "tháng bảy cũng ừ tháng tư cũng gặt" mà thôi. Bản thân ông Sáng thì đến đọc bản đồ cũng không xong hướng chi là khảo sát thiết kế. Ông Sáng rất lo lắng nhiệm vụ, đến nỗi gầy cả người đi, cứ chạy ngược chạy xuôi chẳng biết làm gì, làm thế nào, các trợ lý còn lại, anh nào cũng sợ không dám đảm nhận.

Phó tư lệnh phụ trách tác chiến bây giờ là Đại tá Đệ, sau khi kiểm tra, thấy mệnh lệnh vẫn

chưa được thực hiện, ông liền nổi nóng lên, nhìn thẳng vào mặt ông Sáng nói:

- Người ta nuôi và vỗ béo chiến mã là để dành cho chiến trận. Đến khi cần dùng đến thì mới biết con ngựa què - Thế đấy, anh đã làm trưởng phòng này mười hai năm nay, đến khi cần thì lại chẳng được tích sự gì cả...

Ông Sáng cảm đầu, xạm mặt mà nghe ông Đệ nói thậm tệ.

Ông Đệ báo cáo trong hội nghị giao ban Bộ Tư lệnh. Đến lúc này Tư lệnh mới chợt nhớ tới ông Đen. Trong lúc đó thì ông Đen đang trên đường hành quân ra biên giới cùng với trung đoàn của mình rồi.

Một chiếc xe con, ngay trong đêm đó, cấp tốc đem theo lệnh đuổi theo đơn vị hành quân, gọi và đón đại úy Đen về quân khu. Mãi 5 giờ sáng ngày hôm sau, ông Đen mới về đến quân khu gặp Tư lệnh nhận nhiệm vụ, lúc này Tư lệnh mới nhìn ve áo ông Đen mà ngỡ ngàng hỏi:

- Ô sao cậu vẫn còn đeo lon đại úy à? Bao nhiêu lâu rồi nhỉ?

- Dạ vâng, người ta đã quên tôi từ lâu rồi còn

một cách châm biếm, Tư lệnh lại thốt lên:

- Trời! Thế thì chúng nó lại quên cậu rồi!

Ông Đen nghĩ: chẳng biết từ "chúng nó" đây là ai, cơ quan cán bộ hay chính tư lệnh?

\*

\* \*

Chỉ hai ngày sau, chiếc xe con gát 69 đít vuông chở đoàn cán bộ khảo sát công trình do thiếu tá Đen chỉ huy đã lên đường ra biên giới. Và chỉ sau chưa đầy một tháng, bản dự thảo phương án chương trình phòng thủ biên giới mang mật danh BZQ đã được đệ trình Bộ Tư lệnh quân khu và Bộ quốc phòng và chỉ ít ngày sau đó, phương án này đã được duyệt chính thức. -

Nếu như chỉ trong vòng sáu tháng trời trên công trường thủy lợi, đã biến Nghĩa từ một chàng kỹ sư khoan thăm dò địa chất, thành một cán bộ kỹ thuật xây dựng, thì chỉ trong vòng chưa đầy một tháng, chuyển đi khảo sát thực địa phương án công trình BZQ đã biến anh thành kỹ sư địa chất công trình thực sự. Nói cách khác là trong hơn hai năm tự nghiên cứu học tập về địa

chất công trình, đến lúc này mới phát huy được tác dụng thực tế, hết khả năng.

Hàng ngàn cây số đi ô tô, hàng trăm cây số đi bộ, trong một thời gian ngắn, đòi hỏi bọn anh phải cố gắng lắm mới theo kịp được ông Đen. Xe chạy liên tục không nghỉ - Bọn anh phải thay nhau lái, kể cả ông Đen, với nguyên tắc người nghỉ, xe không nghỉ - Mới bảo đảm được hành trình; phần lớn xe đi đêm, để ban ngày có thời gian leo đồi quan sát, nghiên cứu bố trí dọc theo biên giới.

Đoàn khảo sát của bọn anh gồm năm kỹ sư - Ông Đen vừa là chỉ huy, vừa là kỹ sư trưởng, chủ đề tài công trình, còn bốn sỹ quan khác phụ trách từng mặt: Địa chất, công sự, bom mìn và cầu đường. Mỗi người đều có trách nhiệm riêng và cũng có trách nhiệm chung. Những cuộc bàn cãi, tranh luận có lúc khá gay gắt, ở ngay hiện trường, trên đồi cao, dưới khe suối, trong bữa ăn, lúc trên xe thậm chí cả khi đi ngủ nữa - Tuy nhiên, chỉ có tranh luận như vậy mới đem lại một phương án tối ưu. Đó là tác phong làm việc của ông Đen, mà bọn anh đều thích thú. Qua những cuộc bàn cãi tranh luận này, còn bỏ túc

kiến thức lẫn cho nhau. Những năm sau này, anh mới thấy bổ ích về những việc làm và những chuyện đi như thế. Nhiều người ngạc nhiên hỏi anh:

- Tại sao anh là kỹ sư địa chất mà lại thiết kế được cả công sự, đường hầm và cầu đường nữa? - Anh chỉ cười và trả lời:

- Việc cần như thế thì phải làm như thế. Đến cơ quan công binh này, anh chỉ có từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác mà thôi.

Trên đường về, Đoàn khảo sát đi qua khu Tấn Mai, ở đây có loại đá cát mịn, anh đề nghị dừng xe lại, và xuống nhặt cho mỗi người một hòn đưa lên xe:

- Cậu định đưa đá này về bảo tàng quân khu chăng?

- Không, chỉ đưa về tặng cho các bà xã làm kỷ niệm thôi - Đây là loại đá mài khá tốt đấy các bạn!

Mọi người đều vỡ lẽ, cười ồ lên, và thi nhau chọn lấy hòn đá đẹp nhất.

\*

\* \*

---

Có lẽ đến hết cả đời mình, tâm hồn em sẽ không bao giờ lấy lại thăng bằng.

Kể từ cái hôm được tin đau đớn về anh. Ôi, ai bày ra cái lẽ truy điệu ấy nhỉ, có lẽ vẫn là anh chàng Chung, càng làm cho em buồn phiền thêm. Và em đã quy hẳn, tưởng chừng như không bao giờ có thể gượng dậy được nữa.

Ôi tình yêu! Sao mi đến với ta muộn mằn mà lại chóng vánh thế nhỉ? Em như người vừa mới bắt được vàng, mà ngoảnh đi ngoảnh lại đã tuột tay lúc nào không biết. Thấm thoát chúng ta yêu nhau mới được mấy tháng trời, mà sao tiếm thiết, mà sao mãnh liệt, mà sao sâu đậm mặn nồng, để rồi phút chốc đã phải xa nhau, mãi mãi xa nhau.

Trong những ngày tháng ốm đau, các bạn bè đồng đội rất tận tình chăm sóc em, an ủi em rất nhiều, càng chăm sóc an ủi em bao nhiêu, em càng đau lòng bấy nhiêu. Vâng trong số những bạn bè đó, Lê Tá Chung vẫn là người bạn tốt nhất, tận tình nhất. Chẳng biết có phải vì anh ta ăn năn hối lỗi, muốn bù đắp lại những gì mà anh ta đã đối xử xấu với anh, và với em trước đây, khi chúng ta bắt đầu yêu nhau. Lúc đầu em

không chịu, không muốn nhìn thấy anh ta, cứ mỗi lần trông thấy Chung là em lại nhớ đến anh. Có phải vì chúng ta là những bạn học cùng trường, cùng về Đoàn này, hay vì anh và Chung đã có những va chạm bất đồng, nên cứ trông thấy người này thì lại nhớ đến người kia. Nhưng dần dần về sau em cũng để mặc Chung và chịu sự chăm sóc của anh ta, và cũng chẳng có ai làm được nhiều việc giúp em như Chung, kể cả cơm cháo và giặt dũ quần áo, mặc dầu em không dám nhờ anh ta, có lúc em đã phải dẫu đi, vậy mà Chung vẫn tìm ra rồi đem giặt, đem là xong mới đưa đến cho em. Nhờ sự tận tình chăm sóc của bạn bè, của cơ quan, nhất là của Chung, em dần dần đã được bình phục rồi trở lại công tác bình thường.

Sức khoẻ của em, thể xác em tuy đã bình phục, nhưng tâm hồn em thì mãi mãi không bao giờ bình phục được. Sự mất mát của em quá lớn, cứ như em mất hẳn một nửa người không thể đi lại thăng bằng được nữa. Từ đó em trở thành một cô gái lẩm lì ít nói, ít chơi bời giao tiếp với bạn bè. Em cứ sống như một chiếc bóng, chỉ biết lao đầu vào công việc, suốt ngày trong phòng hoá nghiệm, có khi hàng tuần lễ em cũng không ra khỏi doanh trại của Đoàn.



Thấy em vẫn đau buồn, Chung đã chủ động bố trí xe đưa em cùng vài bạn gái đi chơi, tham quan du lịch, đi lễ đền Cửa Ông, thăm hội Đền Hùng, Chùa Hương, Vạn Kiếp, Côn Sơn... và bãi biển Đồ Sơn... Chung còn đưa em về Hà Nội, đến thăm bố mẹ và gia đình em, Chung tiếp chuyện các cụ rất nhiệt tình, rồi chẳng biết Chung nói những chuyện gì mà xem ra các cụ rất tâm đắc và hài lòng, nhất là bố em. Những lần về qua nhà, em không hề nói gì đến chuyện của anh và em, để các cụ khỏi buồn. Chắc rằng Chung cũng không bao giờ nói, chắc hẳn anh ta đã tranh thủ được cảm tình của các cụ, và đã trình bày điều gì đó, nên có lần mẹ em đã bảo em:

- Liệu liệu mà cưới nhau đi thôi chứ, còn chờ đến bao giờ nữa.

- Thế mẹ bảo con cưới ai cơ? - Em ngỡ ngàng hỏi lại.

- Thì cái anh Chung ấy chứ còn ai? Chúng mày đã yêu nhau mấy năm nay rồi còn gì? Anh ta là con người có học thức, lịch sự, mà gia đình cũng là loại khá giả, lại cũng gần đây thôi.

- Hả, mẹ nói sao? Con có yêu anh Chung bao giờ đâu? Anh ấy chỉ là bạn tốt thôi mẹ ạ!

- Thế sao anh ấy nói như vậy. Bạn với chả bè! Cứ yêu nó, lấy nó thì sao? Ngoài ba mươi rồi chứ chị còn trẻ lắm à? Con gái sinh nở có thì. Già kén thì kén hom đấy con ạ.

Từ đó Chung mở một chiến dịch tấn công em thực sự. Lúc nào anh ta cũng gần gũi em, bàn với em những chuyện về tương lai, về gia đình, về những dự kiến xây dựng tổ ấm của anh, làm cứ như em là vợ của anh ta rồi ấy. Chung còn vận động lực lượng xung quanh hậu thuẫn. Từ thủ trưởng Đoàn đến các bạn bè của em, nhóm thanh niên, nữ công, công đoàn.

- Còn chờ gì ai nữa? Người chết thì đã chết rồi, nhớ thương mãi cũng chẳng được gì - Hãy nhìn vào hiện tại mà sống. Trước sau Ngái cũng phải lấy chồng, phải có con cái. Ngoài anh Chung ra còn có ai xứng đáng với Ngái nữa mà kén chọn? Anh ấy có chức có quyền, có nhiều triển vọng, rồi ra tha hồ mà nhờ cậy, con cái cũng đỡ vất vả và v. v...

Em như người bị những làn sóng điện cứ liên tục, tới tấp dội vào người, làm tê liệt thần kinh, không còn phản xạ được nữa. Và trong một lúc bực mình em liều tặc lưỡi và thốt lên:

- Ừ thì lấy, ừ thì cưới! Làm nhanh lên cho xong đi, để tôi còn được yên.

Quả thực, trong những ngày tháng ấy, nếu em không nhận lời lấy anh Chung thì em sẽ không bao giờ được yên thân với Chung, với bạn bè và với cả đơn vị nữa. Nhận lời lấy Chung rồi mà lòng em càng thêm buồn, và trong những ngày chuẩn bị cưới em cũng không thể nào vui lên được.

- Ngày cô dâu sắp cưới mà làm sao bộ mặt lúc nào cũng như đưa đám thế? Các bạn em nó nói vậy. Và chúng tìm cách làm cho em vui. Ngày cưới diễn ra tưng bừng náo nhiệt, mà em thì cứ như người đứng đưng. Cố gắng nói cười một cách gượng gạo để vui lòng bạn bè, vui lòng Chung.

Em đành để cuộc đời trôi theo số phận!

\*

\* \*

Sau khi cưới em được ít lâu, trong những tháng ngày đầu, em những tưởng cuộc đời rồi cũng yên phận một bề. Chung càng chiều chuộng và quý mến em hơn trước, em cũng chiều chuộng và quý mến lại. Em sẵn sóc cho Chung để bù đắp lại

những ngày trước đây em đã hờ hững. Nhưng cuộc sống êm đềm chỉ được một thời gian thì bắt đầu nảy sinh chuyện. Nghĩa là sau khi đã chinh phục được em, Chung dần dần mới bộc lộ bản chất của mình.

Anh ta yêu em không phải chỉ vì một tình yêu cá nhân, ích kỷ như thông thường những thanh niên nam nữ khác; mà anh ta còn lợi dụng em, sử dụng em như một cái cầu tiến thân của anh ta.

Việc đầu tiên là điều em về làm văn phòng của Đoàn, nói cách khác là làm nhiệm vụ tiếp tân, không để em làm hoá nghiệm nữa; không phải vì anh ta thương em làm hoá nghiệm địa chất, vất vả mệt nhọc như anh ta nói, mà cái chủ yếu là để phục vụ cho ý đồ cá nhân của anh ta.

Trước hết dùng em làm trưởng ban tiếp tân, để khoe khoang với khách khứa về "cô vợ xinh đẹp của mình"; ấy là đối với bạn bè quen thuộc. Còn với khách lạ thì em chỉ là "cô gái xinh đẹp của Đoàn tôi". Anh ta muốn dùng sắc đẹp của em để câu khách - những khách làm ăn của anh ta, những khách cấp trên, đến công tác, để lưu

giữ họ lại Đoàn, tạo điều kiện giải quyết công việc được nhanh chóng.

- Chà, có một cô gái tiếp tân xinh đẹp nhà nhận, lịch sự, ai mà muốn đến, chả muốn ở đây. Họ thường kháo nhau vậy.

Lúc này thì em chẳng khác gì cái bồn hoa để trong phòng khách, để làm đẹp, để làm sang mà thôi.

Sau nữa là em phải đi quan hệ ngoại giao những việc có tính chất mua bán, xin xỏ ông này ông nọ, cho cơ quan và cho riêng anh ta. Nào là lên ông chủ tịch xin chữ ký cho văn bản cấp đất làm nhà, khai thác than, đến ông Giám đốc sở lương thực xin mấy tấn gạo ngoài kế hoạch; Đến bà cửa hàng trưởng thực phẩm xin ít thịt phân phối giá cao, đến ông Ngoại thương xin chiếc máy khâu, chiếc xe máy v.v...

Bên cạnh những thứ xin cho tập thể, bao giờ Chung cũng bắt em xin thêm ngoài kế hoạch một chút cho mình. Có những thứ xin được nhưng không đưa về phân phối cho công nhân dùng, mà lại bắt em đưa ra ngoài chợ đen, móc với con phe để bán lấy lãi. Chả thế mà chỉ trong vòng mấy năm, em - nhân viên tiếp tân, tiếp liệu - đã làm

lợi cho Chung - vừa là chồng em vừa là Đoàn trưởng - từ một anh chàng nghèo kiết xác trở nên giàu có, đầy đủ tiện nghi phương tiện trong cuộc sống gia đình. Lắm lúc em cũng phản đối hoặc không làm, thì anh ta lại mắng nhiếc em thậm tệ.

Anh ta còn bắt em đem quà cáp biếu xén cho cấp trên, cho những người có lợi cho anh ta hoặc là quan thầy của anh ta. Khi đi đến ông Liên đoàn này, lúc đi lên ông Tổng cục khác, khi đi ông Phó chủ tịch tỉnh, lúc lại xuống ông Bí thư huyện uỷ... Khi thì dẫn khách đi tham quan, du lịch - quanh vùng, lúc lại dẫn khách đi xem hát, xem phim... Trong số những quan thầy của anh ta, nhiều lão cứ nhìn em hau háu, thái độ xâm xữ, có lão đã dở những trò đê tiện làm em ghê tởm, bực quá phải mắng cho mấy lão ấy hoặc bỏ đi. Khi về kể lại với Chung, không những anh ta không bực tức vì có kẻ khác trêu chọc vợ mình, mà anh ta còn phê bình em là không khôn khéo, để mất lòng khách, anh ta còn bảo:

- Em có đẹp thì người ta mới bông đùa tròng ghẹo, chứ xấu thì có ma nó cũng chả nhìn. Mà

có mất gì đâu cơ chứ, chỉ có lợi cho công việc của tập thể, của chúng ta thôi.

A, thế là rõ rồi, anh ta muốn biến vợ anh ta thành một thứ hàng hoá để mua bán trao đổi đem lại những lợi ích cá nhân của anh ta trên bước đường danh vọng. Thật là ích kỷ, thật là ghê tởm! Những cuộc cãi nhau về vấn đề này đã xảy ra, và có lúc anh ta đã giở trò vũ phu, tát em, đánh em. Đau đớn, nhục nhã mà không dám nói cùng ai. Em chỉ biết khóc âm thầm, nhịn nhục mà chịu đựng!

Điều làm em đau khổ nữa là, anh ta đã biến em từ một kỹ sư hoá nghiệm địa chất thành một nhân viên phục vụ thủ trưởng Đoàn và nội trợ trong gia đình một cách tầm thường, cắt hết những nguồn vui, những đam mê kỹ thuật của em, những ước vọng khoa học của em trước đây. Không những thế, em còn thành thư ký riêng của anh ta, thành trợ lý kỹ thuật của anh ta. Tôi tệ hơn, những kinh nghiệm của em, những tổng kết kỹ thuật, những phát kiến khoa học của em, trong bản dự thảo đề án của em, đã bị anh ta chiếm hết để góp phần chủ yếu vào bản đề án của anh ta, thành báo cáo khoa học của anh ta. Anh ta bảo:

- "Một cây làm chẳng nên non", hai vợ chồng ta cộng lại nên hòn núi cao. Em phải ủng hộ anh, anh có thể hơn. Có báo cáo khoa học, vị trí anh sẽ càng vững chắc và có điều kiện phát triển hơn.

Thế đấy, anh ta khéo lý sự, khéo động viên, làm em cũng phải xiêu lòng và cũng phải chịu hy sinh cho anh ta. Biết làm thế nào được. Nhờ có bản báo cáo khoa học ấy anh ta được đi dự hết hội nghị khoa học này đến hội nghị khoa học khác. Anh ta tuyên truyền, anh ta quảng cáo rùm beng về bản báo cáo của anh ta. Và mọi người đều kính nể anh ta; cấp trên càng tín nhiệm anh ta, cấp dưới càng thêm phục. Anh ta trở thành thần tượng mà nhiều người kính trọng và mong muốn, nhất là đám nam nữ thanh niên trẻ tuổi.

Khi có chức có quyền, có uy tín, lại có đầy đủ phương tiện, vật chất, anh ta lại bắt đầu ăn diện, chơi bời, trác táng. Xung quanh anh ta có một bầu những kẻ xu nịnh và tâng bốc anh ta, đồng thời cũng có một bầu con gái trẻ măng bám theo anh ta. Anh ta thôi không nhắc lại cái điệp khúc "Anh tự hào về cô vợ xinh đẹp của anh" nữa. Bởi



vì cô vợ xinh đẹp của anh ta đã nhiều tuổi, đang đi vào con đường tàn tạ, lại thêm ốm đau và phải dẫn vật lo nghĩ nhiều, lại thêm con cái bận rộn bản thiêu, tã lót suốt ngày.

Mặc kệ, em chẳng bao giờ nói động đến anh ta. Mà chỉ nhắc nhở anh ta việc chơi bời phải có chừng mực và thận trọng kẻo bị bệnh tật, rồi về đổ vạ cho vợ con. Anh ta quắc mắt lên:

- Cô lại ghen hả? Liệu hồn đấy, cô mà rùm beng lên làm mất uy tín của tôi thì hãy coi chừng!

Khổ quá, em có ghen gì đâu. Người ta nói rằng, ghen tuông là do tình yêu mãnh liệt, mà em thì đã bao giờ yêu anh ta đâu. Lấy anh ta để mà có chồng, để làm nghĩa vụ bảm sinh của một người đàn bà, chứ đã bao giờ em yêu chồng! Đã thế cứ mặc kệ anh ta, em cũng cấm cửa, không cho anh ta bén mảng đến với em nữa. Càng nhẹ mình. Em chỉ biết sống âm thầm như một cái bóng. Ngoài nhiệm vụ công tác ra, em chỉ biết chăm lo gia đình và nuôi dạy con, chẳng muốn đi đến đâu nữa.

\*

\* \*

Nếu không có cái Lan, con gái nhỏ bé của em thì không hiểu em sẽ sống ra sao, nó là cuộc sống của em, là hạnh phúc của em, nhưng cũng là nỗi đau khổ khôn cùng của em. Nếu không có nó, có lẽ em đã rời bỏ anh ta rồi, không thể nào sống được nữa. Nhưng vì có cái Lan, nó đã giữ em lại, trong cái nhà của anh ta như một cái nhà mồ này, mà tưởng chừng như là hạnh phúc nhất đời ấy. Người ngoài ai cũng nghĩ thế. Bởi vì em không bao giờ còn xô xát hoặc to tiếng với anh ta nữa. Mặc kệ anh ta có lúc chửi bới om xòm, mắng nhiếc lăng mạ em, em cũng không bao giờ cãi lại, cũng không bao giờ nói một câu, anh ta chửi bới chán, mỗi hôm thì thôi. Những lúc đó em chỉ biết ôm con mà chịu đựng mà nhịn nhục. Con bé Lan cũng biết chia sẻ những nỗi khổ đau của mẹ, nó cũng khóc khi mẹ khóc, nó chỉ cười khi mẹ vui, nó trốn chạy bố nó, những lúc anh ta mắng mỏ mẹ nó. Em phải sống vì con, hoàn cảnh khổ cực nào cũng phải sống để nuôi dạy nó; Em không thể xa rời nó, dù chỉ một ngày. Từng ngày từng giờ con khôn lớn là em thấy mừng, em thấy vui. Nhờ trời, con em cũng bụ bẫm, trắng trẻo, xinh xắn và sạch sẽ, nó giống em "giống mẹ thì cuộc đời lại khổ thôi con ạ". Đi

đâu em cũng mang con đi theo, từ lúc còn phải bế ẵm, đến lúc nó đã biết đi, bây giờ cháu đã ba tuổi rồi. Các cô các chú trong Đoàn, ai cũng yêu quý cháu, chăm sóc cháu. Người mẹ nào mà không nở từng khúc ruột khi thấy con mình được nhiều người ưa thích quý mến. Đó là niềm tự hào của người mẹ.

Từ khi em có con, anh ta lại trả em về phòng hoá nghiệm; Vì bận con mọn không được gọn gàng sạch sẽ như thời con gái nữa, bận con mọn không đi lại dễ dàng được nữa. Anh ta tạm tuyển một cô gái trẻ và đẹp khác để thay em làm nhân viên tiếp tân và thay em làm bồ bịch với anh ta. Và khi cần cống hiến cho quan thầy anh ta nữa. Thoát được cảnh tiếp tân em như thoát được một gánh nặng hàng nghìn cân, suốt hai năm trời đè nén lên trái tim em. Em về phòng hoá nghiệm còn có thời giờ dành riêng cho em và con em. Chớ hồi làm tiếp tân thì hầu như không có lúc nào là của riêng mình cả. Lúc nào cũng bận rộn, lúc nào cũng lo lắng, công việc tưởng nhẹ nhàng nhưng còn hơn cả bận con mọn. Chỉ tiếc rằng, em đã xa rời kỹ thuật mất hai năm trời. Những công thức, những bài vở tưởng chừng như đã

quên hết. Em gần như phải học tập nghiên cứu lại từ đầu. Nhưng vì có niềm vui trở về nghề nghiệp, vì có niềm vui với con, nên chỉ mấy tháng sau em đã khôi phục được tay nghề, lại thành thạo như xưa. Niềm vui trong công việc, niềm đam mê kỹ thuật khoa học lại nhen nhóm trong em.

Em lại bắt đầu nghiên cứu, bắt đầu ghi chép, chất nhặt từng hạt cát sạn trong cái phòng hoá nghiệm của em, trong cái nghề địa chất mệnh mông của chúng ta. Và em hy vọng một ngày nào đó, em cũng sẽ lại làm được một cái gì đó nữa trong ngành khoa học này; mà lần này thì em phải giữ đến cùng, cũng không thể đem bán rẻ cho ai, mà cũng không để ai lừa phỉnh chiếm đoạt của em được. Vì đó là đề tài của em, nó được làm ra bởi chất xám của em.

Cuộc sống gia đình của em từ đó chỉ còn là phương tiện: ăn ngủ, nghỉ ngơi, tắm giặt, còn mục tiêu cuộc sống của em lúc này chỉ còn là: Con gái em và đề tài kỹ thuật khoa học của em. Nếu có ai bảo em hãy chọn một trong số hai mục tiêu: gia đình và lẽ sống thì em sẵn sàng bỏ mục tiêu gia đình. Nếu ai lại bảo hãy chọn một trong

hai cái: Con gái và đề tài khoa học, thì em không thể bỏ một cái nào cả. Em không thể không làm mẹ, mà cũng không thể không nghiên cứu đề tài. Cả hai thứ đó đều là lẽ sống của em!

Em có linh cảm rằng, nếu như em làm công tác kỹ thuật và nghiên cứu khoa học thì em sẽ thấy gần gũi với anh hơn. Bởi lẽ, khi anh còn ở đây, anh chỉ lao đầu vào công tác khoa học kỹ thuật. Bởi lẽ tình yêu của chúng ta dạo ấy cũng bắt đầu từ đề tài khoa học và kết thúc cũng từ cái đề tài ấy. Đề tài T71. Để kỷ niệm người đã đi xa và để nhớ thương người đã mất, em quyết định sẽ khôi phục lại đề tài của anh; Để chứng minh rằng đề tài của anh là đúng đắn, là chính xác. Thực ra điều đó thì bản thân anh cũng đã chứng minh đầy đủ lý luận rồi, mà chỉ còn kiểm tra tại thực địa mà thôi. Nhưng người ta đã phản bác lại anh, người ta cố tình làm cho anh thất bại, những con người xấu xa đê tiện ấy. Tôi tệ hơn, họ đã lừa lọc em để chiếm lấy toàn bộ hồ sơ đề tài của anh rồi đem đốt hoặc thủ tiêu đi. Em mãi mãi ân hận vì điều đó, suốt đời em, em sẽ bị dày vò đau đớn, nếu như em không tìm lại được bản đề tài của anh. Em đã dày công tìm

khắp nơi khắp chỗ, hy vọng thấy một cuốn sổ tay, một bản nháp của anh. Nhưng em đã hoài công. Họ triệt phá anh không còn để lại một dấu vết gì, một hình bóng gì của anh ở đây nữa! Sợ anh, họ sợ những mảnh dấu vết của anh còn lại, hoặc là khơi dậy trong em tình yêu cũ, hoặc là để mọi người nhớ và kính nể anh mà khinh ghét họ. Ôi, kẻ ích kỷ hẹp hòi, còn không muốn trong những câu chuyện hàng ngày, ai đó nhắc đến tên anh, kể chuyện về anh...

Em sẽ tự phạt mình vì tội để mất tài liệu đề tài của anh, bằng cách phải làm lại, phải viết lại, đúng cái đề tài T71 mang tên kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa của anh. Nếu em chưa làm xong việc này, thì không một giây phút nào được yên tâm, và có lẽ khi chết cũng không nhắm mắt được. Nếu chưa làm xong việc khôi phục đề tài của anh thì cũng đừng nói gì đến việc làm đề tài của riêng em nữa. Em sẽ không làm sao nhớ lại nguyên văn đề tài của anh được, em chỉ còn nhớ cách đặt vấn đề của anh và cái kết luận của T71, tức là cái mục tiêu cuối cùng mà anh công bố. Từ đó, em sẽ không đi lại nguyên văn các bước đi của anh, các cách tính toán của anh, em cũng

sẽ không cần phải kiểm tra thực địa bằng những lỗ khoan theo tuyến phụ BC của anh. Mà em sẽ bằng những kết quả của các lỗ khoan khác, kể cả một phần của cái lỗ khoan bị kẹt Đ16B ấy nữa, chứng minh ngược lại để rút ra kết luận là tuyến phụ BC của anh sẽ có một trữ lượng than rất lớn mà chúng ta còn bỏ quên.

Đấy, bước đi của em là như thế, phải âm thầm kín đáo, không ồn ào, không để lộ ra, thậm chí mấy cô bạn, nhân viên trong phòng em cũng không cho biết, em chỉ yêu cầu các cô cho mượn lại những sổ sách ghi chép về các mẫu của các lỗ khoan mà thời gian em chuyển công tác sang tiếp tân, nên không theo dõi thôi. Vì nếu chỉ một sơ suất nhỏ, để lộ ra thì Chung chồng em, ông Đoàn trưởng nổi tiếng ấy sẽ không thương tiếc gì mà không tìm cách phá em, hoặc dày vò em.

Vì thế, trong cuộc sống gia đình, em phải cố gắng làm tròn phận sự của người nội trợ và người mẹ tốt nhất, để anh ta không thể chê trách mắng mỏ gì được em, để em mới yên tâm làm việc, sưu tầm nghiên cứu chứng minh, viết lại đề tài của anh.

Đạo ấy, sau khi anh đi rồi, kế hoạch T71 bị

phá bỏ, người ta quay lại cải kế hoạch nhiệm vụ của cấp trên giao cho. Nghĩa là trên giao thế nào làm đúng như thế. Ông Đoàn trưởng cũ không có khả năng chỉ biết dựa vào Chung, mà Chung thì việc đến đâu hay đến đấy, vương mắc một chút là phải hoãn phải bỏ. Vì thế kế hoạch sản xuất ấy, phải mất gần hai năm mới hoàn thành. Đoàn trưởng bị khiển trách, và cái kết luận trong bản đồ địa chất đó, không lấy gì làm khả quan, nên người ta cũng không muốn đầu tư khai thác vào đấy làm gì một khi tính toán hiệu quả kinh tế không cao. Có những người muốn đánh đổ người khác bằng sự thắng lợi nhiệm vụ xuất sắc của mình; nhưng cũng có những kẻ muốn hất cẳng người khác bằng sự thất bại của người ta. Chung đúng là loại thứ hai. Kế hoạch sản xuất năm đó và cả năm sau, coi như thất bại, Chung ra sức thổi phồng cho thất bại đó là do Đoàn trưởng kém trình độ, thiếu kiên quyết, bảo thủ không chịu lắng nghe ý kiến của Đoàn phó phụ trách kỹ thuật... đã gây nên lãng phí, tiền của của Nhà nước rất lớn... Đoàn trưởng bị hất cẳng về hưu một cách đau đớn và Chung đã thay thế một cách nhẹ nhàng. Làm cứ như là cái ghế ấy vốn phải dành sẵn cho anh ta từ lâu.



Em vẫn cứ phải kín đáo âm thầm sâu tầm, lượm lặt, so sánh, gạn đục, khơi trong, lấy từ trong đồng đồ nát thất bại ấy rút ra những số liệu, những chứng minh mà em muốn. Dòng đã gần hai năm trời, em mới hoàn thành được bản sơ đồ tuyến phụ BC và đồ án T71 của anh. Ôi, sau khi hoàn thành, em sung sướng quá, phấn khởi quá, như người trẻ ra hàng chục tuổi. Cái kết quả mà em chứng minh trong bản vẽ, trữ lượng còn cao hơn gần gấp đôi trữ lượng mà anh tính toán.

Em không sung sướng làm sao khi cái kết quả ấy là đúng đắn, là chính xác! Em không sung sướng làm sao, khi em đã gỡ được tội lỗi của em đối với anh, em đã lấy lại được danh dự, em đã làm lại được cuộc đời khoa học, bắt đầu từ việc khôi phục đề tài của anh. Bạn bè và những người xung quanh đều ngỡ ngàng không hiểu vì sao em lại vui vẻ phấn khởi như vậy. Khốn khổ thân em, người ta phấn khởi thì người ta có thể reo to lên, la lớn lên và chia sẻ với mọi người niềm vui của mình. Còn em, em phấn khởi mà cứ phải âm thầm vui vẻ trong lòng một mình không dám

chia sẻ cùng ai. Một cô bạn liền thân mật nói đùa:

- Chắc lại nằm mơ thấy sắp đẻ con trai phải không?

- Ừ, cứ cho là như vậy, mơ thấy những hai thằng cơ? Em cũng liêu nói đùa chớng chề như vậy cho qua chuyện, chứ em còn thiết tha gì với anh ta mà con trai với con gái nữa.

Sau khi hoàn thành đề tài T71 của anh, vấn đề là phải viết, phải vẽ lại, phải can in, phải đánh máy thành nhiều bản, chứ em không thể làm như anh trước đây, chỉ có một bản, nên bị rơi vãi là mất hẳn. Nhưng ở đây thì không thể làm được, chỉ lộ ra một chút là công lao sẽ bị công cốc ngay. Nhân dịp gia đình bên nội cháu Lan có việc, cưới cheo gì đó. Em liền xin phép nghỉ phép nửa tháng, đưa cháu Lan về Hà Nội chơi. Chính nhờ những ngày nghỉ phép đó, em đã hoàn thành việc in ấn bản đồ án của anh. Sau khi làm xong việc ở gia đình bên nội, em cho cháu sang bên ngoại, để cháu ở nhà với bà, hàng ngày em đến Viện thiết kế của Tổng cục, nhờ mấy đứa bạn của em cùng làm giúp. Em chỉ nói đây là một đề tài cũ của cán bộ thuộc liên

Đoàn, Liên đoàn yêu cầu làm lại; chứ tuyệt nhiên không nói gì đến chuyện của anh và của em, nên chúng nó cũng chẳng biết gì cả; Mà chỉ giúp đỡ rất nhiệt tình. Ở ngoài bìa đề tài, một cái bìa cứng lịch sự, và trong những bản thiết kế, em đã đề tên anh rất trang trọng; Chủ đề tài: Kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa. Còn tên em chỉ được ghi trong số danh sách những người: can vẽ, in, kiểm tra mà thôi.

Sau khi hoàn thành em đã bí mật nộp lên phòng nghiệp vụ của Tổng cục hai bản theo quyết định lưu hồ sơ. Còn lại mấy bản em ôm tất cả về nhà mẹ đẻ và cất kín vào trong một chiếc va li, cùng những vật kỷ niệm của em từ ngày còn bé.

Chẳng biết rồi ở trên Tổng cục người ta có đọc đến bản đồ án này của anh không? Và cũng chẳng biết em cất giữ bản đồ án này của anh ở nhà để làm gì, cũng chẳng cần biết, chỉ biết rằng em đã hoàn thành nghĩa vụ với người mãi mãi đi xa, với người đã khuất; Em đã làm trọn lời nguyện, với tình yêu của em mà thôi. Em chỉ muốn rằng, rồi sau này, năm mươi năm hoặc lâu hơn nữa; những thế hệ sau. Nếu ai có muốn nhìn đến cái

vùng đất vùng than ấy, nếu ai có muốn lục lại những hồ sơ tài liệu cũ, thì họ sẽ thấy rằng, đã có người đi trước họ, và cung cấp cho họ đủ số liệu mà họ cần, và chắc hẳn rằng tìm được tài liệu này đối với họ cũng chẳng khác như người bắt được vàng. Giá như, em được chứng kiến những điều mong ước ấy thành sự thực nhỉ. Nhưng tiếc rằng những người địa chất chỉ có trách nhiệm tìm ra của cải cho đất nước. Còn việc khai thác ra sao, ấy lại là trách nhiệm của ngành khác; của Chính phủ, của Nhà nước và của ngành Than.

Đây là kỷ niệm cuối cùng của em với anh, và cũng là tặng vật cuối cùng cho tình yêu của em: Bản đồ án của anh. Ôi, người em yêu dấu, có thấu hiểu cho lòng em không?

## Chương VII

Cho đến mãi hàng chục năm sau, khi ngồi yên tĩnh bên cạnh vợ con, gia đình vui vẻ đầm ấm. Nhân một câu chuyện tào lao trong buổi uống trà sau bữa ăn tối của gia đình. Anh mới chợt nhớ và nhận ra rằng: "Ồ, thế là mình cũng đã đi qua hai cuộc chiến tranh!". Năm năm cuối của cuộc chiến tranh chống Mỹ và sau đó bốn năm là cuộc chiến tranh biên giới. Cuộc chiến tranh thứ nhất, anh là người lính cầm súng ở chiến hào, cuộc chiến tranh thứ hai anh là sỹ quan tham mưu kỹ thuật, hay như người ta thường nói là sỹ quan đốc chiến ấy mà.

Cô Hẹn, vợ anh vừa ngồi cho đứa con thứ hai bú vừa tỷ tê hỏi anh:

- Đạo ấy, hồi chiến tranh biên giới ấy, anh làm được những gì, mà chỉ thấy anh chạy như cờ lông công, cứ đi đi về về luôn ấy, mà em cứ lo lo là!

A, một câu hỏi cũng hơi khó trả lời đấy, anh biết nói thế nào nhỉ, liệu em có hiểu được những công việc của anh làm không? Lần trước, con bé Hiền, con gái lớn của anh, mới bảy tuổi đầu nó cũng hỏi:

- Bố ơi, bạn Lan bạn ấy kể là bố bạn ấy đi đánh giặc, bắn chết những 10 thằng chết nhăn răng ra cơ, trông sợ lắm. Thế bố có đánh giặc không? Bố bắn chết được mấy thằng?

- Bố chẳng bắn được thằng nào - Anh liền trả lời thục thà ngay.

- Ô, thế thì bố không anh hùng rồi. Cô giáo bảo: bộ đội phải giết được nhiều giặc ác mới là anh hùng cơ!

- Ừ, cô giáo nói đúng đấy. Bố không giết được tên nào, nhưng bố bảo đảm cho người khác giết giặc.

- Bảo đảm là gì cơ, là chỉ huy ấy à?

- Không phải là chỉ huy đâu, mà là tạo điều kiện cho người khác giết giặc. Anh lúng túng chưa biết giải thích ra sao cho cái Hiền hiểu, bỗng anh chợt nhớ ra:

- Ví như là sáng nay bố công kênh con lên để

hái quả ổi ấy - con đã hái cả giỏ ổi, mà bố có hái được quả nào đâu. Nếu không có bố thì con cũng không hái được, đúng không nào?

- A thế thì bố là cái thang rồi; không có thang thì bà ngoại cũng không trèo lên mà hái lá trầu được. Thế thì con hiểu rồi, cái thang cũng có công không kém gì người trèo thang có phải không bố?

- Ừ, con gái bố thông minh lắm.

Và lúc này là câu hỏi của vợ anh. Anh liền kể lại câu chuyện cái Hiền hỏi anh cho Hẹn nghe. Hẹn mỉm cười:

- Con bé đến là thông minh và hay lý sự, giống tính bố!

Anh nói cho mình mà cũng như là trả lời cho Hẹn:

- Anh chẳng làm được cái gì - Nhưng anh cũng lại làm được rất nhiều đấy! Rồi anh kể cho Hẹn nghe, về chuyến đi ngày ấy, mà lúc đó không thể nói được, để cho Hẹn yên tâm đỡ lo sợ nhiều.

Đạo ấy, anh đang cùng các cán bộ kỹ thuật - ở bộ phận Sở chỉ huy tiền phương của quân khu để hướng dẫn và chỉ đạo các đơn vị triển khai kế hoạch xây dựng công trình phòng thủ theo đồ

án B20. Hàng chục đơn vị trung đoàn công binh, pháo binh, bộ binh và hàng vạn dân công hoả tuyến tổ chức thành những trung đoàn dân quân tự vệ ngày đêm xây dựng trận địa, làm đường, làm hàng rào chướng ngại vật.

- Cứ như kéo nhau đi xây Vạn-lý-trường-thành ấy.

Hoặc là:

- Cứ như đang làm hàng rào Mác-na-ma-ra ấy.

Quả thật, sức người sức của đổ vào đấy còn hơn cả những tuyến công trình trên, nhưng biên giới của ta rất dài, và cái kiểu bố phòng thời này nó khác thời xưa mà thôi.

Công việc đang tiến hành khẩn trương và thuận lợi, phương án B20 từ trên sơ đồ bản vẽ đã hình thành cụ thể. Suốt dọc biên giới, mồm đồi nào cũng thấy công sự trận địa, như rồng như rắn, tầng tầng lớp lớp nối đuôi nhau, đổ lòm suốt cả chiều dài biên giới. Với tư cách là một tác giả của phương án B20, anh chịu trách nhiệm chỉ đạo một hướng với chiều dài trận tuyến khoảng 100km; hàng ngày báo cáo về với ông Đen ở Trung tâm chỉ huy bằng vô tuyến điện.



Ông Đen lúc này đã là trưởng phòng, thay ông Sáng đi học, học viện quân sự cấp cao. Kể cũng buồn cười, công việc của cấp thấp mà ông Sáng còn lúng túng không làm nổi, thì trên lại cho đi học cấp cao thì ông học thế nào được. Hôm tiễn ông ta đi học, trong một bữa liên hoan nhỏ, anh cũng nửa đùa nửa thật bảo ông Sáng:

- Ông đi học thì chỉ phí cơm gạo Nhà nước đi thôi, lại còn khổ ông nữa. Thà để xuất ấy cho chúng tôi học còn lợi hơn!

- Đúng thế đấy! - mọi người cùng hưởng ứng.

Quả đúng như thế, ông Sáng đã già rồi, gần 60 tuổi rồi còn gì, trình độ văn hoá lại thấp, trình độ chuyên môn binh chủng cũng lại kém, thì học làm sao nổi. Sau hai năm đi học về, ông Sáng đã tự bộc lộ cái dốt của mình trong một cuộc diễn tập, nên buộc phải nhận quyết định về hưu ngay.

Hồi trước, khi ông Sáng làm trưởng phòng thì cánh trợ lý nhân viên bọn anh rất nhàn. Vì ông Sáng không biết làm gì và ông cũng chẳng muốn bày vẽ cho thêm mệt. "Nhàn cư vi bất thiện", ai muốn làm gì thì làm, anh nào có nhà thì làm việc nhà, anh nào ở xa thì đi chơi lang thang,

rồi la cà dễ sa ngã làm hỏng người, mà trình độ, kiến thức thì mai một hết, như cái ông Kháng ấy chẳng hạn. Nhưng từ khi ông Đen làm trưởng phòng thì khác. Bọn anh mệt bỏ hơi tai, nhưng lại rất vui, khi thấy mình làm được những việc có ích, ngày công có giá trị. Lại thấy mình như được trưởng thành lớn lên về nhiều mặt. Công việc cứ quay như chong chóng, nhưng không phải là rối bện không được việc gì đâu; mà cơ quan, cứ như một guồng máy chạy rất đều, rất ăn khớp nhịp nhàng và máy càng chạy càng nhanh, càng chạy càng khoẻ. Bởi vì ông Đen biết chăm lo đến đời sống của người lính cấp dưới. Những chuyến đi của bọn anh được trang bị "ngập răng" cả về lương thực thực phẩm và phương tiện làm việc. Kể cả xe cộ đi lại không khó khăn chật chẽ như máy ông thủ trưởng khác, chỉ chiếm hữu lấy xe dành cho mình thôi.

Khi chiến tranh biên giới xảy ra. Ngay những ngày đầu tiên, anh là một thành viên trong Đoàn trinh sát bảo đảm chiến trường cho Sư đoàn B17 bước vào chiến đấu và chặn đứng quân địch ở tuyến đầu tiên K1. Và đêm thứ ba của cuộc chiến tranh; anh lại cùng ông Đen đi bộ qua ga Mạt

Pha để liên lạc với phân đội công binh, bảo đảm cho đơn vị thiết giáp phá vòng vây ở Tâm Thanh rút về.

...Những loạt pháo của địch bắn chặn đường đã làm bay mất mũ của ông Đen và thùng mũ cối của anh. Thật hú vía.

\*

\* \*

Thằng cu nhỏ bỗng thức giấc. Hẹn đang mãi mê nghe anh nói, vội bế con đứng dậy:

- Thôi, nói chuyện chiến tranh với anh chán chết đi ấy. Mà sao anh cứ buồn buồn là.

- Tại em hỏi anh mới nói chứ - Chả lẽ chiến tranh lại là những chuyện vui được sao?

- Em cho con đi ngủ trước đây!

Hẹn đã cho thằng cu đi ngủ, còn anh, anh ngồi hút thuốc lào vạt. Mỗi lần nhắc lại cuộc chiến tranh này, là một đêm anh mất ngủ.

Đến nay anh cũng không ngờ cái nghề địa chất của anh lại có lúc phải đi bắc cầu phao ở chiến trường, cũng như đã đi xây dựng công trình thủy lợi, và đang tiếp tục xây dựng công trình chiến

đấu cho cuộc chiến tranh không ai lường được trước này.

Thật là may mắn, và cũng không ngờ, năm năm sau, sau cuộc chiến tranh biên giới ấy, anh lại được thực hiện một cuộc trường chinh dọc theo biên giới. Một cuộc trường chinh thực sự, đi suốt chiều dài biên giới của cả đất nước mình và sang hết cả biên giới của bạn Lào nữa. Phải nói rằng, đó là một dịp may hiếm có; mà chỉ có thể có được khi anh ở dưới quyền của những người chỉ huy có tài năng và sôi động, những người tuy chỉ ở một vùng nhỏ hẹp nhưng vẫn có tầm nhìn rộng cho cả đất nước. Mãi đến khi hoàn thành nhiệm vụ, anh cũng như nhiều đồng đội của anh đã phải thốt lên rằng:

- Dù sau này dẫu có tiền của bạc triệu đi nữa, thì cũng không thể có một ai, tự tổ chức được một cuộc du lịch lý thú và hấp dẫn như vậy!

Niềm tự hào đó, niềm vui đó còn đọng mãi và ngày càng sâu đậm trong tâm hồn anh và đồng đội của anh.

Đó là chiến dịch công trình chi viện biên giới.

Sau những đợt hoạt động hao binh tổn tướng, mà vẫn không đẩy được kẻ địch ra khỏi biên giới

- Các nhà chiến lược, chiến thuật mới ngòi kiếm điểm rút kinh nghiệm, hàng tháng trời. Mãi cuối cùng mới tìm ra được nguyên nhân: không phải vì địch mạnh, không phải vì ta yếu mà vì tư tưởng chủ quan khinh địch. Đến khi thất bại ban đầu thì cay cú sỷ diện nên càng thất bại nặng hơn. Chẳng kém gì những canh bạc khát nước. Bất chấp tất cả mọi nguyên tắc chiến thuật, chỉ thích tấn công, không thích phòng ngự, cho phòng ngự là bị động là thiếu tư tưởng tiến công, không ai muốn làm công sự phòng thủ vững chắc, kiên cố, ngại khó ngại khổ, ai làm công sự trận địa vững chắc cho là thiếu dũng cảm. Các tướng lĩnh chỉ muốn đánh ào ào, nhưng lưng các chiến sỹ lại không hứng được bom đạn, nên hoặc họ bị ngã xuống hoặc họ phải lùi lại trước vũ khí đầy đặc của đối phương.

Trong một cuộc đi tham quan nghiên cứu - Vị tư lệnh Mặt trận lúc đó, vốn là người dẫn đầu một cánh quân tiến vào Sài Gòn giải phóng đầu tiên năm 1975. Khi nói đến việc làm công sự ông nói đại ý là: Nếu làm công sự vững chắc thì có hai điều không lợi: Một là chiến sỹ ỷ vào công sự, không dám tấn công; Hai là khi địch chiếm

được đất, sẽ bị chúng lợi dụng đánh ta. Ông Đen liền hỏi luôn:

- Theo ý Tư lệnh như vậy, thì tại sao Tư lệnh lại phải đặt sở chỉ huy của mình ở trong hang đá, mà không đưa hẳn ra phía trước, đầu cầu Thanh Thủy chẳng hạn, chỉ huy sát hơn.

- Nếu đưa Sở chỉ huy ra nơi không có công sự vững chắc thì chỉ cần một loạt pháo của địch sẽ bị tiêu diệt, còn đâu mà chỉ huy nữa.

- Vâng thưa Tư lệnh, cũng vì không có công sự vững chắc nên ngay loạt đạn đầu người chiến sỹ đã bị thương vong rồi còn đâu mà tấn công nữa.

Tư lệnh Mặt trận biết mình bị hố, ông liền chuyển hướng luôn:

- Nhưng làm công sự vững chắc ở đây rất khó khăn, chỉ toàn đá là đá, việc vận chuyển bê tông đúc sẵn lên rất khó.

- Tại sao ta lại không nghiên cứu đục đá làm đường hầm, chẳng phải vận chuyển gì mấy.

- Ô, nếu được đường hầm thì lý tưởng quá rồi. Nhưng đề ra làm đường hầm ở đây là việc viễn vông, không tưởng, làm đến bao giờ mới được?

- Nếu có người làm được đường hầm trên chót, Tư lệnh có đồng ý không?

- Có chứ, rất hoan nghênh là đằng khác, nhưng ai làm, ở đây chúng tôi làm gì có lực lượng có kỹ thuật mà làm.

- Vậy thì xin thưa Tư lệnh, thay mặt công binh quân khu - Chúng tôi xin tình nguyện đưa lực lượng lên làm tặng mặt trận một đường hầm mẫu trên chót. Ở vị trí nào tùy Tư lệnh. Toàn bộ trang thiết bị và hậu cần do chúng tôi đảm nhận, Tư lệnh không phải lo một tý gì cho chúng tôi cả. Coi như đây là công trình của công binh quân khu chi viện cho công binh mặt trận. Nếu Tư lệnh đồng ý, xin cho phép hai chủ nhiệm công binh chúng tôi làm một biên bản hiệp đồng, Tư lệnh duyệt và đề nghị về Tư lệnh quân khu và Bộ Tổng tham mưu. Nếu trên nhất trí, chậm nhất là sau hai tháng tức là sáu mươi ngày xin mời Tư lệnh đến nhận bàn giao đường hầm.

Tư lệnh mặt trận bồng ngờ ngàng, nhìn ông trung tá mặt mũi đen xì mà nói năng bỗ bã, nhưng nét mặt vẫn tỉnh bơ như không, làm ông khó lòng tin tưởng được, ông nghĩ, thằng cha này nó lỡm mình chẳng, từ trước tới nay chưa có một

cấp dưới nào dám nói với ông một cách hợm hĩnh như vậy. Mặt ông bỗng nóng lên, mắt ông nhìn xoáy vào mặt đối phương như để trấn áp. Anh liệu hồn đây, tôi không cho phép anh được quá trớn đâu. Ông dần giọng hỏi:

- Này, đồng chí, đồng chí nói nghiêm túc đấy chứ?

Hiểu được tâm trạng và thái độ của Tư lệnh mặt trận, ông Đen đứng lên dậm gót giầy đánh bốp một cái đứng nghiêm đặt tay lên trái tim mình và nói một cách rất trang trọng.

- Thưa Tư lệnh, tôi nói nghiêm túc đấy! Xin thề danh dự người sỹ quan!

Tư lệnh mặt trận và cả các cử tọa xung quanh đều lặng đi một lát. Ông Đen liền dở cặp lấy một tờ giấy đã viết, hai tay trịnh trọng đưa cho Tư lệnh:

- Đây là bản dự thảo hiệp đồng, tôi và anh Thuấn chủ nhiệm công binh đã mạn phép dự thảo trước.

Lúc này, mặt Tư lệnh mới dần ra, ông thở phào một cách nhẹ nhõm. Cả phòng "tác chiến thất" bỗng nổ bùng ra những tiếng cười tiếng nói.



- Cứ thử xem sao, xin hoanh nghênh quân khu.
- Đề nghị đưa lực lượng để học tập và mở rộng diện thi công.
- Nói khoác, nếu làm được tôi xin đi đằng đầu, chỉ sợ quân mấy ông lại chạy sớm! - Cứ thử xem sao?
- Thời gian sẽ trả lời!
- Vâng cứ thử xem sao, thời gian sẽ trả lời!

Mấy hôm sau trong một cuộc hội nghị do Bộ Tổng tham mưu triệu tập bàn về xây dựng công sự vững chắc ở tuyến phòng thủ biên giới. Một lần nữa trung tá Đen lại hứa với Tổng tham mưu trưởng sẽ hoàn thành đường hầm mẫu với thời gian nhanh nhất. Ở Bộ Tổng tham mưu, nhiều tướng lĩnh đã quen biết ông Đen, nên không có ai cho đó là chuyện viễn vông.

Quả nhiên, sau năm mươi hai ngày, một đường hầm chi viện đã hoàn thành trên cao điểm X, sát đường biên, do một đại đội của trung đoàn công binh quân khu thi công. Rất tiếc đồng chí Tư lệnh mặt trận cũ đã về tuyến sau không có mặt để nhận công trình. Ngày bàn giao có Tư lệnh quân khu và tư lệnh mặt trận mới đến thăm.

Nguyễn Thế Nghĩa là nhóm trưởng nhóm kỹ sư làm công trình thí điểm này. Suốt gần hai tháng thi công, chỉ có một đồng chí bị thương nhẹ do đi trên đường bị mảnh pháo bắn vào. Vừa làm công trình thí điểm, Nghĩa cùng đơn vị đã kết hợp huấn luyện cho một đại đội khác của mặt trận có thể đào đường hầm được.

Từ đó Nghĩa cùng các kỹ sư đồng đội của mình đi khắp tuyến biên giới chỉ đạo thi công làm hàng chục đường hầm hàng trăm công sự kiên cố khác, chi viện cho các đơn vị phía trước góp phần giữ vững biên giới của Tổ quốc.

Theo yêu cầu của Bộ Tư lệnh Mặt trận Bắc Lào, Nghĩa còn được ông Đen giao cho nhiệm vụ độc lập một hướng, vừa thiết kế, vừa chỉ huy một đại đội công binh QK3 sang chi viện làm đường hầm và công sự cho đơn vị bạn. Ông Đen giao cho Nghĩa, chậm nhất trong hai tháng phải hoàn thành. Nhưng Nghĩa đã biết kết hợp với lực lượng tại chỗ và khéo tổ chức thi công liên tục nên chỉ sau 45 ngày, anh đã hoàn thành. Khi đơn vị hành quân về nước, ông Đen hết sức ngạc nhiên và hoan nghênh nhiệt liệt. Ông thưởng cho toàn đơn vị 15 ngày phép và một số tiền thưởng lớn.

Sau đó Nghĩa còn tiếp tục chỉ huy làm đường chiến lược trong suốt một mùa mưa, tưởng chừng như không thể hoàn thành được. Nhưng thời gian đã ủng hộ anh. Chưa một công trình nào anh chịu bó tay, cũng như người chỉ huy trực tiếp của anh. Lúc này phòng công binh không những chỉ có một ông Đen mà còn có hàng chục ông Đen khác.

## Chương VIII

**7**in Nguyễn Thế Nghĩa về hưu làm cho các kỹ sư đồng nghiệp ở cả quân khu này sửng sốt.

Chuyện xảy ra lại bắt đầu từ ông Đen. Có thể nói ông Đen vừa là nguyên nhân vừa là thủ phạm của việc đó. Số là gần đây việc làm kinh tế của quân đội đang ngày càng phát triển. Đại tá Đen vừa được điều động đi làm cục trưởng Cục kinh tế ở một quân khu phía Nam. Thế là ông Đen rời khỏi đội hình của công binh Quân khu. Người kế tục ông là trung tá Hoàn. Ông Hoàn vốn là lính của ông Đen từ những ngày còn là chiến sỹ cách đây gần ba chục năm, ông là lính nghĩa vụ của lớp nghĩa vụ đầu tiên từ những năm 1958 - 1959. Gia đình ông Hoàn vốn là dân kẻ chợ. Quê ông là một trong những cái chợ sầm uất nhất của tỉnh Đông xưa kia. Bố mẹ ông làm nghề ba

toa, nên gia đình sung túc. Đã là dân kẻ chợ thì nứt mắt ra đã biết kiếm tiền, đầu óc buôn bán tư hữu đã được rèn luyện ngay từ những ngày còn bước đi chập chững. Và do đó dân kẻ chợ ham làm tiền hơn là đi học hành nuôi chí làm quan. Bởi lẽ theo kinh nghiệm sống của họ: Cứ có tiền là có tất cả. Một khi đã có tiền thì muốn làm vua cũng được chứ nói gì đến quan. Như một câu về dân gian kẻ chợ đã nói: "Đồng tiền là tiên là phật"... Bởi vậy dân kẻ chợ chủ yếu là dạy con cái cách kiếm tiền là trên hết. Vì thế ông Hoàn không được học đến nơi đến chốn, mặc dầu gia đình có của, cố gắng lắm anh ta cũng chỉ học đến hết cấp 2, rồi thôi, vì thực chất anh cũng không thi lên lớp 8 được, vì trong thời gian học, nhiều lần đã trốn học đi bán kem bán báo để gây vốn riêng tiêu pha rồi.

Ởn trời anh có sức khoẻ và thể lực tốt nên mới khám tuyển được lớp nghĩa vụ đầu tiên. Niềm tự hào cho thanh niên nông thôn lúc bấy giờ. Hoàn còn được trời phú cho cái tính sắc sảo thông minh nữa, nên chỉ sau ba năm làm lính, anh được chọn đi học sỹ quan, lớp sỹ quan lính nghĩa vụ đầu tiên, ba năm sau nữa tốt nghiệp ra trường với quân hàm Thiếu úy.

Những ngày đầu trong chiến tranh chống Mỹ, trung đội trưởng Hoàn đã lập được nhiều chiến công vang dội. Và những năm sau, dưới sự chỉ huy của trung đoàn trưởng Đen, Hoàn đã trở thành một đại đội trưởng công binh xuất sắc.

Nếu như người ta tin rằng có số phận, có người sinh ra suốt đời khổ sở, hết tai bay này đến va gió khác, có người sinh ra chỉ toàn những sung sướng, hết may mắn này lại đến may mắn khác, thì Hoàn là loại người thứ hai. Chắc hẳn bạn đọc không quên Lê Tá Chung ở phía trên kia, ở đoàn 90X - Hoàn cũng có một lá số đỏ như thế.

Ngay việc đi chiến trường B trước đây anh ta cũng gặp may. Đạo đó Hoàn được thay ông Đen làm Đoàn trưởng một đoàn xe hậu cần chở toàn những hàng quý. Bản thân anh ta đi chiến trường trên một chiếc xe con đặc biệt trang bị đầy đủ không những vậy, Hoàn còn được phát huy sở trường kinh doanh buôn bán và tiếp xúc với nhiều cơ sở vật chất, chẳng hạn anh đã đóng vai ông chủ trong việc mua bán và vận chuyển lương thực, thực phẩm công khai cho mặt trận; chẳng hạn anh đã làm tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn thu nhập chiến lợi phẩm ở sân bay Tân Sơn Nhất và

các kho lớn ở Sài Gòn khi giải phóng. Trong những năm đầu tiên ở Sài Gòn, anh đã đưa vợ vào chơi hàng năm trời và cũng là tranh thủ thời cơ buôn bán kiếm tiền; Bốn năm sau anh trở về miền Bắc với một số vốn kha khá của vợ. Anh lại tìm đến người thủ trưởng cũ của mình, ông Đen thông cảm và ưu ái với cán bộ cũ nên đã chạy xin cho anh về dưới quyền mình.

Trong những năm dưới quyền ông Đen, ông Hoàn lại gặp may mắn, lần lượt leo lên từng nấc thang danh vọng theo niên hạn, mà chẳng vất vả gì cho lắm. Bởi lẽ ông không phải là cán bộ kỹ thuật nên ông không được phân công làm kỹ thuật. Ông cũng chẳng có một chuyên môn gì cả, về quân sự ông chỉ là anh cán bộ cơ sở, có kinh nghiệm chỉ huy ở các phân đội cấp chiến thuật từ đại đội, đến trung đoàn, nhưng về lý luận thì ông lại chưa được học tập gì cả. Cũng giống như ông Sáng trước đây, ông bị bệnh huyết áp hay đau đầu, nên không thể đọc được sách, thậm chí, báo hàng ngày ông cũng ít khi đọc. Bởi vậy ông Đen thường chỉ phân công ông Hoàn thường trực chỉ huy, đi giao ban, là những việc ông Đen chúa ngại, hoặc đi kiểm tra đôn đốc một việc cụ thể nào đó.

Ông Đen giữ ông Hoàn ở cơ quan là để rèn luyện ông Hoàn làm công tác tham mưu ở cơ quan chiến dịch, đưa ông lên làm phó cho mình để tạo thế sau này đưa ông Hoàn xuống đơn vị làm trung đoàn trưởng hay lữ đoàn trưởng, thích hợp với năng lực chỉ huy của ông Hoàn hơn.

- Vị trí của anh là ở dưới đơn vị! Ông Đen thường nói với ông Hoàn và anh em trong cơ quan như vậy. Người ta không thể bố trí một anh không có bằng kỹ sư làm chủ nhiệm công binh quân khu được, mà phải là một kỹ sư xuất sắc. Ông Đen chưa bao giờ có ý định bố trí ông Hoàn trong những người thay thế mình. Quan điểm của ông đã đề đạt với Tư lệnh và cơ quan cán bộ. Và do đó danh sách thứ tự những người thay thế mình mà ông Đen gửi lên cơ quan cán bộ là: kỹ sư Kinh, kỹ sư Bảy, kỹ sư Nghĩa v.v... Những người có thể trong vòng vài năm tới sẽ bảo vệ đồ án phó tiến sỹ, tiến sỹ hoặc làm được Tổng công trình sư...

Thoạt đầu ông Hoàn cũng có nguyện vọng xuống làm trung đoàn trưởng, ông cho rằng ở đó mình mới phát huy được khả năng, cả về chỉ huy hoàn thành nhiệm vụ và việc kinh doanh thu lợi



cho cá nhân và gia đình, ở đây mới có xe có cộ, có quân có tướng có chức có quyền, còn ở cơ quan thì suốt đời làm anh cơm niêu nước lọ.

Trung đoàn trưởng công binh lúc bấy giờ là ông Ngọc béo. Ngọc vốn là đại đội trưởng cũ của Hoàn, nên cũng có những đặc tính giống nhau, thông minh, nhanh nhẹn và thức thời. Người ta muốn cho ông Ngọc nghỉ, để ông Hoàn xuống thay thực hiện trẻ hoá chỉ huy. Nhưng ông Ngọc chưa muốn nghỉ. Và thế là một cuộc chiến tranh không tuyên bố giữa ông Ngọc và ông Hoàn nổ ra, ngấm ngấm, kín đáo nhưng không kém phần quyết liệt. Ông Hoàn chủ yếu dựa vào trưởng phòng cán bộ, còn ông Ngọc lại dựa thẳng vào Tư lệnh. Tất nhiên ô của Tư lệnh thì to hơn dù của trưởng phòng cán bộ rồi.

Bị thất bại với ông Ngọc, ông Hoàn tìm bài khác. Đạo ấy cơ quan công binh đang phát triển rất mạnh mẽ. Dưới sự chỉ đạo của ông Đen, các lực lượng công binh quân khu ngày càng lớn mạnh và có uy tín lớn với các thủ trưởng đơn vị, trong việc làm nhiệm vụ quân sự và làm kinh tế, có nhiều triển vọng tốt, nhiều cơ sở kinh tế kỹ thuật được phát triển mở ra một tiền đồ làm

ăn lớn và rộng rãi. Vốn có đầu óc kinh tế và nhạy cảm với việc làm ăn kinh tế, ông Hoàn thấy chẳng cần xuống đơn vị mà ở ngay cái vị trí đang đứng này cũng có nhiều thời cơ xen kẽ kiếm ăn được. Một mai nếu như mình được làm chủ nhiệm, toàn quyền thì sẽ có cơ hội được lớn hơn. Và thế là ông Hoàn đã hình thành một âm mưu lâu dài vài ba năm để tiệm quyền ông Đen.

Trước hết ông Hoàn phải tìm cách có một tấm bằng khả dĩ người ta có thể chấp nhận để bật ông làm chủ nhiệm được. Hoặc là đi học cao cấp, hoặc là đi học nước ngoài. Một dịp may hiếm có xuất hiện cách đó ít lâu. Bộ Tư lệnh công binh triệu tập một lớp tập huấn ở Liên Xô thời gian ngắn 6 tháng. Mỗi quân khu được cử 1-2 người, chủ nhiệm hoặc phó chủ nhiệm. Ông Đen lúc đó đang bận làm chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Công trình chi viện biên giới, nên không đi được, và lại nếu có đi được thì ông Đen cũng không đi tập huấn, nếu có thì chỉ là đi nghiên cứu sinh bảo vệ đồ án phó tiến sỹ hoặc tiến sỹ mà ông đã trượt ba lần không đi rồi. Ông Đen lập danh sách gửi lên cơ quan cán bộ quân khu theo thứ tự ưu tiên là: Nếu cho một thì đồng chí kỹ sư Kinh,